

Bản án số: 80/2022/HS-ST

Ngày 30/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Dương Thế Vinh

*Các Hội thẩm nhân dân:- Bà Đỗ Thị Hoài Mơ-Cán bộ hưu;*

*- Ông Nguyễn Hữu Thái-Cán bộ hưu.*

**- Thư ký phiên toà:** Bà Ngô Thị Thanh Hà - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Đức Th**, sinh năm 2000. Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKHTT: đường Gi, tổ dân phố Gi, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở hiện nay: đường Gi, tổ dân phố Gi, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; bố đẻ: Không xác định được; mẹ đẻ: Trần Thị X, sinh năm 1960; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 2001; bị cáo có 01 con, sinh năm 2019;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 89/QĐ-XPHC ngày 27/5/2021 của Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; xử phạt Th 750.000 Đ về hành vi đánh nhau.

- Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 148/QĐ-XPHC ngày 18/9/2022 của Công an huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; xử phạt Th 3.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Nam.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan**

- Chị Lê Thị Hồng A, sinh ngày 14/10/2004; địa chỉ: Thôn L2, xã X, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Anh Hoàng Duy Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: đường Gi, tổ dân phố Gi, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**Người làm chứng:** Chị Lê Thị Thúy Ph, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn L2, xã X, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, tại trước cửa quán ăn đêm "Minh Huyền" ở phố Đ2, thị trấn Đ2, huyện L, Công an thị trấn Đ2, huyện Lục Nam phát hiện trong xe ô tô Samsung màu trắng, biển số 98A-059.58 có chị Lê Thị Hồng A, sinh ngày 14/10/2004 trú tại thôn L2, xã X, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình đang ngồi ở hàng ghế sau (có biểu hiện sử dụng ma túy); phía sau Hồng A có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên đĩa có chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy). Quá trình làm việc Hồng A khai vật chứng trên là của Đặng Đức Th, sinh năm 2000 ở đường Gi, TDP Gi, phường D, thành phố B đang ăn đêm trong quán "MH" cùng với chị Lê Thị Thúy Ph, sinh năm 2003 (là chị gái Hồng A).

Căn cứ lời khai của Hồng A, Công an thị trấn Đ2, huyện Lục Nam đưa Th cùng vật chứng trên xe về trụ sở Công an thị trấn Đ2 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ:

- 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng trên mặt đĩa có bám dính chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy); 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 Đ gắn với 02 vỏ đầu lọc thuốc lá bên trong tờ tiền có bám dính chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy); 01 thẻ cứng màu cam nhãn hiệu HERMES PARIS có bám dính chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy) được niêm phong, ký hiệu "QT1";

- 01 gói giấy màu trắng (dạng giấy vệ sinh) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy) được niêm phong, ký hiệu "QT2";

- Chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy) thu tại sàn xe ô tô biển số 98A-059.58 cho vào túi nilon màu trắng được niêm phong, ký hiệu "QT3";

- 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng bị vỡ hỏng (do Th tự đập xuống nền sân khi bị bắt) (BL 22-27).

Cùng ngày, Công an thị trấn Đ2, huyện Lục Nam đã bàn giao đối tượng cùng vật chứng cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận Cơ quan điều tra đã test nước tiểu việc sử dụng ma túy của Đặng Đức Th, Lê Thị Hồng A và Lê Thị Thúy Ph, kết quả: Th và Hồng A dương tính với chất ma túy Ketamine; Ph âm tính với chất ma túy (BL 35-37). Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Th, Hồng A và Ph niêm phong gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1121/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Tìm thấy Norketamine, Dehydronorketamine trong mẫu nước tiểu thu của Đặng Đức Th và Lê Thị Hồng A (Norketamine, Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể).

- Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Lê Thị Thúy Ph (BL 58-59).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở (phòng trọ) của Đặng Đức Th tại đường Gi, TDP Gi, phường D, thành phố B, thu giữ: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 Đ được cuộn hình trụ, gắn với 02 vỏ đầu lọc thuốc lá, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy) tại mặt giường ngủ thứ nhất từ ngoài vào; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 Đ được cuộn hình trụ gắn với 02 vỏ đầu lọc thuốc lá, bên trong tờ tiền bám dính chất màu trắng (nghi ma túy) và 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh, bên trong bám dính chất màu trắng (nghi ma túy) tại đầu giường ngủ thứ 2 từ ngoài vào, được niêm phong, ký hiệu "KX" (BL 43- 45).

Số vật chứng thu giữ nghi là ma túy, Cơ quan điều tra đã trưng cầu gửi giám định. Tại Bản kết luận giám định số 1109/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong 01 vỏ bì màu xanh, niêm phong có ký hiệu "QT1": Chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt 01 đĩa sứ hình tròn là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trên 01 thẻ nhựa cứng nhãn hiệu HERMES PARIS màu cam là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 Đ cuộn thành hình trụ, được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

- Trong phong bì ký hiệu "QT2": Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,237gam, loại Ketamine.

- Trong phong bì ký hiệu "QT3": Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, bên ngoài dán băng dính màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,193gam, loại Ketamine (BL 54-55).

Tại Bản kết luận giám định số 1110/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong phong bì ký hiệu "KX": Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 Đ cuộn thành hình trụ, được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (BL 56-57).

Quá trình điều tra xác định được như sau: Đặng Đức Th, sinh năm 2000 HKTT: đường Gi, TDP Gi, phường D, thành phố B cùng Lê Thị Thúy Ph, sinh

năm 2003 và Lê Thị Hồng A, sinh ngày 14/10/2004 (là em gái của Ph) trú tại thôn L2, xã X, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình đều là nhân viên phục vụ quán hát và cùng ở trọ tại đường Gi, TDP Gi, phường D, thành phố B. Khoảng 22 giờ ngày 21/6/2022, Th đang ở phòng trọ thì có bạn tên H (không rõ năm sinh, địa chỉ) rủ ra khách sạn "88888" ở thị xã T, tỉnh Bắc Ninh chơi. Sau đó Th một mình điều khiển xe ô tô, biển số 98A-059.58 đi đến thị xã T rồi vào một phòng ở tầng 3 của khách sạn "88888", thì thấy khoảng 5-6 người đang sử dụng ma túy Ketamine, Th vào sử dụng ma túy cùng mọi người. Đến khoảng hơn 01 giờ ngày 22/6/2022 thì mọi người nghỉ ra về, Th thấy trên đĩa vẫn còn thừa ma túy Ketamine nên Th lấy số ma túy trên gói vào tờ giấy ăn rồi cầm theo đĩa sứ, 01 thẻ nhựa hình chữ nhật, 01 ống hút được cuộn tờ tiền mệnh giá 20.000 Đ mang ra xe ô tô rồi đi về phòng trọ đón Ph và Hồng A lên thị trấn Đ2, huyện Lục Nam để ăn đêm. Khi đi Th là người điều khiển xe ô tô, Ph ngồi ở ghế phụ phía trước, Hồng A ngồi ở ghế sau. Th điều khiển xe ô tô đi đến khu vực giao nhau giữa đường Quốc lộ 31 và đường rẽ vào cánh Đ thôn M thuộc thôn M, xã Ch huyện L thì đỗ xe ở rìa đường bên phải. Th bật nhạc trong xe rồi bỏ một ít ma túy Ketamine được gói trong tờ giấy ăn ra đổ lên mặt đĩa sứ hình tròn, số ma túy còn lại Th để vào hộc để đồ cạnh ghế lái. Tiếp theo Th dùng bật lửa hơi nóng đĩa rồi dùng thẻ nhựa ke thành các đường nhỏ rồi dùng ống hút (được cuộn tờ tiền mệnh giá 20.000 Đ) hít 02 đường ke. Sau đó, Th bê đĩa ma túy quay sang hỏi Ph "Ph có chơi không?", Ph trả lời "Không". Th bê đĩa ma túy quay xuống phía Hồng A hỏi "Hồng A có chơi không?", Hồng A trả lời "có". Th đưa đĩa ma túy cho Hồng A, Hồng A cầm đĩa ma túy rồi lấy ống hút 01 đường ke. Sau khi sử dụng ma túy xong, Hồng A để đĩa sứ đựng ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy ở phía sau ghế ngồi rồi Th tiếp tục điều khiển xe ô tô đến quán ăn đêm "MH" để ăn đêm. Khi Th, Ph đang ăn đêm trong quán, Hồng A ngồi trong xe ô tô thì bị Công an kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho Th, Hồng A thực nghiệm lại việc ke, sử dụng ma túy; cho Th chỉ vị trí để, vớt gói ma túy, kết quả Th, Hồng A thực hiện thuần thục; chỉ đúng vị trí phù hợp với lời khai của Th, Hồng A, Ph cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ (BL 65-66; 78; 83)

Đối với Lê Thị Hồng A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Đặng Đức Th có hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép 0,43 gam ma túy Ketamine, Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với đối tượng H cùng một số người bạn của Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn "88888" ở thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra, Th khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này; số ma túy Th lấy tại khách sạn "88888", Th khai cũng không rõ là của ai mang đến nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Còn việc Th khai sử dụng ma túy cùng các đối tượng khác tại khách sạn "88888", Cơ quan điều

tra Công an huyện Lục Nam đã có văn bản thông báo đến Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xem xét xử lý theo quy định.

Đối với Lê Thị Thúy Ph đi cùng Th và Hồng A, quá trình điều tra xác định không L quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Samsung, màu trắng, biển số 98A-059.58, Th sử dụng làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản anh Hoàng Duy Đ, sinh năm 1983 trú tại TDP Gi, phường D, thành phố B cho Th mượn để sử dụng. Khi cho Th mượn anh Đ không biết Th dùng vào việc phạm tội nên ngày 11/8/2022, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Đ chiếc xe ô tô trên.

Về vật chứng gồm: 01 vỏ bìa màu xanh, ký hiệu "QT1"; 03 phong bì thư ký hiệu "QT2"; "QT3" "KX" được niêm phong hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng bị vỡ hỏng của Đặng Đức Th, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Đức Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

\*Tại bản Cáo trạng số: 77/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Đặng Đức Th về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa bị cáo Đặng Đức Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác nhận Cáo trạng truy tố bị cáo không oan sai. Ngoài ra bị cáo còn trình bày: Tôi ngày 21/6/2022 bị cáo đi đến khách sạn “88888” tại thị xã T, tỉnh Bắc Ninh chơi với bạn, tại đây mọi người đã bỏ ma túy ra sử dụng, khi ra về thấy còn thừa một ít trên đĩa, bị cáo đã lấy mang ra xe ô tô để sử dụng dần.

Đến khoảng 01 giờ ngày 22/6/2022 bị cáo về đến nhà trọ và rủ hai chị em Lê Thị Thúy Ph và Lê Thị Hồng A đi lên L ăn đêm. Trên đường đi đến địa phận thôn M, xã Ch thì bị cáo cho xe ô tô đỗ ven đường và bỏ ma túy ra sử dụng, sau đó bị cáo hỏi Ph có dùng không thì chị Ph trả lời “không” bị cáo quay lại hỏi chị A “có dùng không” (ý hỏi có sử dụng ma túy không), chị A trả lời có; bị cáo đưa đĩa ma túy, thẻ nhựa, ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 Đ và bật lửa cho chị A. Chị A cầm đĩa ma túy và hút một đường ke. Sau khi sử dụng ma túy xong, chị A đưa lại đĩa cho bị cáo. Bị cáo và chị Ph xuống ăn đêm thì bị Công an bắt. Bị cáo biết chị A sinh năm 2004, bị cáo cho chị A sử dụng ma túy là trái pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội Đ xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Đức Th phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Đức Th mức án tù 07 đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 22/6/2022.

Phạt tiền bị cáo 50.000.000 Đ sung công quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 20.000 Đ được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT 1” và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 Đ được niêm phong, ký hiệu “KX”.

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng trên mặt đĩa có bảm dính tinh thể màu trắng là ma túy; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ cứng màu cam nhãn hiệu HERMES PARIS có bảm dính chất tinh thể màu trắng là ma túy đựng trong phong bì ký hiệu “QT1”; 01 gói giấy màu trắng (dạng giấy vệ sinh) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy niêm phong trong phong bì “QT2”, chất ma túy trong phong bì “QT3”, 04 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 túi ni lon có rãnh khóa nhựa, viên màu xanh, bên trong chứa ma túy trong phong bì “KX” hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng bị vỡ hỏng, nhưng cần được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Th phải chịu 200.000 Đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

\*Tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát:

- Bị cáo Đặng Đức Th tranh luận đối đáp: Bị cáo không tranh luận gì.

\* Kết thúc tranh luận bị cáo Th nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người chứng kiến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan và người làm chứng đã được Tòa án giao giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lời khai tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội Đ xét xử vẫn tiến hành xét xử; Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người vắng mặt trong quá trình hỏi tại phiên tòa.

[2] Đánh giá tính hợp pháp về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó cần xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam và Kiểm sát viên đã thực hiện là đúng pháp luật.

[3] Đánh giá chứng cứ:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đức Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan, người chứng kiến, kết quả giám định, biên bản người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 01 giờ ngày 22/6/2022, Đặng Đức Th chuẩn bị ma túy Ketamine, dụng cụ sử dụng ma túy rồi điều khiển xe ô tô biển số 98A-059.58 chở Lê Thị Thúy Ph và Lê Thị Hồng A, sinh ngày 14/10/2004 lên huyện Lục Nam để ăn đêm. Khi đi đến khu vực đoạn đường Quốc lộ 31 giao với đường ra cánh Đ thôn M thuộc thôn M, xã Ch, huyện L thì Th đỗ xe lại. Tại đây, Th đã cung cấp ma túy Ketamine cho Lê Thị Hồng A sử dụng. Sau đó, Th điều khiển xe ô tô đến quán "MH" ở phố Đ2, thị trấn Đ2, huyện L để ăn đêm thì bị Công an thị trấn Đ2, huyện L kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 35; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hành vi cung cấp chất ma túy, chuẩn bị công cụ cho chị Lê Thị Hồng A sử dụng, hành vi này của bị cáo Đặng Đức Th đã phạm vào tội phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự.

Bị cáo cho chị Lê Thị Hồng A sinh ngày 14/10/2004 sử dụng trái phép chất ma túy khi chị A đã trên 13 tuổi, nhưng dưới 18 tuổi. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Như vậy Bản Cáo trạng số: 77/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Đặng Đức Th là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Đức Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa Ph. Ketamine là chất ma túy, gây nguy hại cho người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh con người và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo chỉ vì động cơ, mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã cố ý phạm tội và đã lôi kéo người chưa đủ 18 tuổi đi

vào con đường vi phạm pháp luật. Chúng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do đó, phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự và có hình phạt tù, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội Đ xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Bị cáo có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 89/QĐ-XPHC ngày 27/5/2021 của Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; xử phạt Th 750.000 đồng về hành vi đánh nhau;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 148/QĐ-XPHC ngày 18/9/2022 của Công an huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; xử phạt Th 3.500.000 Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội Đ xét thấy cần phạt tù giam và có hình phạt tù phù hợp với hành vi của bị cáo mới đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Do bị cáo đang bị tạm giam. Nên cần áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt tiền bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9] Về vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 20.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT 1” và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong, ký hiệu “KX”.

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng trên mặt đĩa có bảm dính tinh thể màu trắng là ma túy; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ cứng màu cam nhãn hiệu HERMES PARIS có bảm dính chất tinh thể màu trắng là ma túy đựng trong phong bì ký hiệu “QT1”; 01 gói giấy màu trắng (dạng giấy vệ sinh) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy niêm phong trong phong bì “QT2”, chất ma túy trong phong bì “QT3”, 04 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 túi ni lon có rãnh khóa nhựa, viên màu xanh, bên trong chứa ma túy trong phong bì “KX” hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng bị vỡ hỏng, nhưng cần được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[10] Các nội dung khác:



- Đối với Lê Thị Hồng A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Đặng Đức Th có hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép 0,43 gam ma túy Ketamine, Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với đối tượng H cùng một số người bạn của Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn "88888" ở thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra, Th khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này; số ma túy Th lấy tại khách sạn "88888", Th khai cũng không rõ là của ai mang đến nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Còn việc Th khai sử dụng ma túy cùng các đối tượng khác tại khách sạn "88888", Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã có văn bản thông báo đến Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xem xét xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với Lê Thị Thúy Ph đi cùng Th và Hồng A, quá trình điều tra xác định không L quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng qui định và Hội Đ xét xử xác định chị Ph tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng trong vụ án.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Samsung, màu trắng, biển số 98A-059.58, Th sử dụng làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản anh Hoàng Duy Đ, sinh năm 1983 trú tại TDP Gi, phường D, thành phố B cho Th mượn để sử dụng. Khi cho Th mượn anh Đ không biết Th dùng vào việc phạm tội nên ngày 11/8/2022, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Đ chiếc xe ô tô trên là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo theo định của của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 22/6/2022).

Phạt tiền cho bị cáo 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 20.000 đồng được niêm phong trong vỏ bì xanh ký hiệu “QT 1” và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong, ký hiệu “KX”.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng trên mặt đĩa có bảm dính tinh thể màu trắng là ma túy; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ cứng màu cam nhãn hiệu HERMES PARIS có bảm dính chất tinh thể màu trắng là ma túy đựng trong vỏ bì xanh ký hiệu “QT1”; 01 gói giấy màu trắng (dạng giấy vệ sinh) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy niêm phong trong phong bì “QT2”, chất ma túy trong phong bì “QT3”, 04 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh, bên trong chứa ma túy trong phong bì “KX” hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Th 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng bị vỡ hỏng, nhưng cần được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Số vật chứng trên được Công an huyện Lục Nam bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam theo biên bản bàn giao ngày 18/11/2022.

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Đức Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) Đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- UBND phường D, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo; Người có QLNV L quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**(đã ký)**

**Dương Thế Vinh**